TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIẾN XƯƠNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2017/HSST
Ngày 29 - 11 - 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Xuân

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tuấn Vũ.

2. Ông Nguyễn Đức Bường.

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình *tham gia phiên tòa:* Ông Đỗ Mười - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2017/HSST ngày 03/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2017/HSST - QĐ ngày 15 tháng 11 năm 2017 đối với:

Bị cáo **Bùi Quang N**, sinh ngày 15/5/1973 tại xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn 5A, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; số CMND: 151047529; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; con ông Bùi Quang T và bà Nguyễn Thị H (đã chết); có vợ là Đinh Thị M (đã ly hôn) và có một con sinh năm 2000;

Tiền án, Tiền sự: không;

Nhân thân: Năm 2012 được đưa vào Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội thành phố Thái Bình, thời hạn 12 tháng theo Quyết định số 2888 ngày 01/10/2012 của Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình. Ngày 17/9/2013 chấp hành xong về địa phương.

Bị tạm giữ từ ngày 03/8/2017 đến ngày 06/8/2017 chuyển tạm giam đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. Bị cáo được trích xuất, có mặt.

- *Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:*

Anh Đặng Xuân T, sinh năm 1974, vắng mặt;

Nơi cư trú: Thôn 8, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 03/8/2017 tại nhà ở của Bùi Quang N, sinh năm 1973 trú tại thôn 5A, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình, Công an huyện Kiến Xương bắt quả tang Bùi Quang N có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Hêrôin.

Quá trình điều tra N khai: Khoảng 11 giờ ngày 03/8/2017, N gọi điện thoại cho anh Đặng Xuân T sinh năm 1974, trú tại thôn 8 xã V huyện K để mượn xe mô tô. Khoảng 25 phút sau anh T đi xe mô tô biển kiểm soát 29S6 - 0188 một mình đến nhà N, N nói với anh T "Ông trông nhà cho tôi mượn xe ra đây có tí việc". Sau đó N đi mô tô của anh T lên khu vực bến xe thành phố Thái Bình, mua 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng của một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ với mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, N cất ma túy vào trong mũ bảo hiểm đội lên đầu rồi đi về nhà. Khi vừa vào đến sân nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Kiến Xương phát hiện và yêu cầu kiểm tra. Trước sự chứng kiến của 3 người, tổ công tác đã thu giữ bên trong mũ bảo hiểm của N 01 gói, bên ngoài gói bằng giấy tráng kim màu xanh, bên trong là chất bột màu trắng đục dạng cục, N khai nhận đó là Hêrôin vừa mua về để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt. Tổ công tác Công an huyện Kiến Xương kiểm tra người T và xe mô tô biển kiểm soát 29S6 - 0188 mà N vừa sử dụng nhưng không thu giữ gì. Tổ công tác đã yêu cầu N và mời người có quyền lợi liên quan và người làm chứng về trụ sở UBND xã Vũ Quý để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, lập biên bản quản lý và niêm phong vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 333/KLGĐ - PC 54 ngày 03/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận: "Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có trọng lượng là 0,3028 gam *(Không phẩy ba nghìn không trăm hai mươi tám gam)*".

Vật chứng của vụ án:

- 0,3028 gam Hêrôin thu của N, sau giám định còn 0,2821 gam trong phong bì niêm phong số 333/KLGĐ ngày 03/8/2017 và 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu Amby Helmet chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quản lý theo quy định pháp luật.

- Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29S6 - 0188, số khung 024595, số máy 024595 mà bị cáo N mượn của anh T điều khiển để đi mua ma túy, trong quá trình

điều tra chưa xác định được nguồn gốc, chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương tách ra để xác minh xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 71/KSĐT ngày 02/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã truy tố Bùi Quang N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi Quang N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội: Xử phạt bị cáo Bùi Quang N mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về nguồn gốc 0,3028 gam Hêrôin, Bùi Quang N khai mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ với giá 100.000 đồng tại khu vực bến xe thành phố Thái Bình tỉnh Thái Bình, do không xác định được người bán nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với anh Đặng Xuân T là người cho N mượn xe để đi mua ma túy nhưng anh T không biết N mượn xe với mục đích đi mua ma túy nên không có căn cứ xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29S6 - 0188 mà bị cáo N mượn của anh T điều khiển để đi mua ma túy, trong quá trình điều tra chưa xác định được nguồn gốc nên Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương tách ra để xác minh xử lý sau là đúng pháp luật.

Về việc xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự 1999; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu của Bùi Quang N 0,2821 gam Hêrôin còn lại sau khi đã giám định trong bao niêm phong số 333/KLGĐ để tiêu hủy;

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu chiếc mũ bảo hiểm màu xám dạng nửa đầu nhãn hiệu Amby Helmet không còn giá trị sử dụng để tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội cải tạo, sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo Bùi Quang N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người làm chứng.

Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Quang N còn được chứng minh bằng các chứng cứ sau đây:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình lập hồi 12 giờ 15 phút ngày 03/8/2017 tại nhà ở của Bùi Quang N: "Hồi 12 giờ 15 phút ngày 03/8/2017 trước cửa nhà Bùi Quang N sinh năm 1973 thôn 5A - V, Tổ công tác Công an huyện Kiến Xương kết hợp cùng ban công an xã V - Kiến Xương kiểm tra theo thủ tục hành chính đối với Bùi Quang N đã phát hiện và thu giữ trong mũ bảo hiểm đang đội trên đầu của N 01 gói, được gói bằng giấy tráng kim màu xanh, mở ra bên trong có chứa chất bột màu trắng đục dạng cục, N khai nhận đó là Heroine vừa mua về để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt" (Bút lục 03 - 04).

- Biên bản quản lý và niêm phong vật chứng do Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình lập hồi 13 giờ 20 phút và 13 giờ 35 phút ngày 03/8/2017: " Thu giữ bên trong mũ bảo hiểm đang đội của Bùi Quang N 01 (một) gói nhỏ bên ngoài gói bằng giấy tráng kim màu xanh, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục. N khai nhận đây là gói ma túy (Heroine) của N vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Gói nhỏ trên được niêm phong trong một phong bì viền xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng thu giữ của Bùi Quang N, SN 1973 thôn 5A - Vũ Trung - Kiến Xương - Thái Bình.…" (Bút lục 05, 05A).

- Biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi liên quan đến vụ án: Anh Đặng Xuân T sinh năm 1974, trú tại thôn 8 xã V huyện Kiến Xương (Bút lục 28 - 31 và 68)

- Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến là: Ông Vũ Xuân Xô

sinh năm 1954 trú tại thôn 9 xã V và ông Đặng Văn Diện sinh năm 1959, trú tại thôn 5 xã V, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình là những người chứng kiến việc tổ công tác Công an huyện Kiến Xương kiểm tra, thu giữ gói ma túy trong mũ bảo hiểm của Bùi Quang N, N khai đó là ma túy mua về sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt (Bút lục 32 - 39).

- Kết luận giám định số số 333/KLGĐ - PC 54 ngày 03/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có trọng lượng là 0,3028 gam *(Không phẩy ba nghìn không trăm hai mươi tám gam)* (Bút lục 8A).

[3] Từ những căn cứ nêu trên có đủ căn cứ để xác định: Hồi 12 giờ ngày 03/8/2017, tại nhà ở của Bùi Quang N sinh năm 1973, ở thôn 5A xã V huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình, Bùi Quang N có hành vi tàng trữ trái phép trong mũ bảo hiểm 01 gói nhỏ ma túy loại Heroine có trọng lượng 0,3028 gam nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của Bùi Quang N đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

***BLHS năm 1999.* Điều 194**. **Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma tuý**, quy định:

"*1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma tuý thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.*

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ một năm đến năm năm".

***BLHS năm 2015.* Điều 249**. **Tội tàng trữ trái phép chất ma túy**, quy đinh:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c) Hêrôin, Côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản

[4] Như vậy quy định của BLHS năm 2015 về hình phạt đối với tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy" đã giảm so với BLHS năm 1999.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì các quy định có lợi được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật có hiệu lực thi hành. Do vậy cần áp dụng quy định có lợi cho bị cáo theo các quy định nêu trên.

[5] Xét tính chất, mức độ và hậu quả của vụ án thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Quang N là nghiêm trọng, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây nguy hại lớn cho xã hội. Vì tệ nạn ma tuý đang là hiểm hoạ cho toàn xã hội, không những gây tác hại cho sức khoẻ, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Mặt khác, xét thấy năm 2012 bị cáo N bị Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình quyết định áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội, thời gian 12 tháng, nhưng bị cáo không chịu cải tạo giáo dục mà tiếp tục phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy cần xử phạt nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội trong một thời gian, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xét đến trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Mặt khác bố đẻ bị cáo - ông Bùi Quang T1 là người có công với cánh mạng được tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba - là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Bùi Quang N là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Xét thấy, về nguồn gốc 0,3028 gam Hêrôin, Bùi Quang N khai mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ với giá 100.000 đồng tại khu vực bến xe thành phố Thái Bình, do không xác định được người bán nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

[9] Đối với anh Đặng Xuân T là người cho N mượn xe để đi mua ma túy nhưng anh T không biết N mượn xe với mục đích đi mua ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

[10] Về xử lý vật chứng:

0,3028 gam Heroin thu giữ của bị cáo, sau khi giám định còn 0,2821 gam là chất ma túy Nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu để tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

01 mũ bảo hiểm màu xám dạng nửa đầu nhãn hiệu Amby Helmet thu giữ của bị cáo N không còn giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xét thấy, chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29S6 - 0188 mà bị cáo N mượn của anh T điều khiển đi mua ma túy, trong quá trình điều tra chưa xác định được nguồn gốc nên Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương tách ra để xác minh xử lý sau là có căn cứ, đúng pháp luật, cần chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Bùi Quang N phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Quang N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Bùi Quang N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 03/8/2017.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu của Bùi Quang N 0,2821 gam Hêrôin còn lại sau khi đã giám định trong phong bì niêm phong số 333/KLGĐ và 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu Amby Helmet để tiêu hủy (theo Biên bản giao nhận vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương lập ngày 06/11/2017)

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương tách chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29S6 - 0188 mà bị cáo N mượn của anh T điều khiển đi mua ma túy để xác minh xử lý sau.

4. **Án phí**: Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Bùi Quang N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo - Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/11/2017; người có quyền lợi liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa - Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Kiến Xương;
- Công an huyện Kiến Xương;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Xuân

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Lê Thị Thanh Xuân

- *Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Vũ Xuân Hướng – Phó Bí thư Đảng ủy xã Bình Minh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

+ Ông Mai Xuân Trường - Phó hiệu trưởng trường THCS xã Hòa Bình, huyện Kiến Xương.

Căn cứ vào Điều 199 và 222 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vào hồi 10 giờ 40 phút ngày 23 tháng 8 năm 2017, tại phòng nghị án HĐXX sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án: Lê Viết Tuệ bị VKSND huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà. HĐXX thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. ***Về tội danh***:

- Tuyên bố bị cáo Lê Viết Tuệ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. ***Về điều luật áp dụng*:**

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc T hành Bộ luật hình sự số 10/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

- Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. ***Về mức hình phạt***:

- Xử phạt bị cáo Lê Viết Tuệ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 25/4/2017.

- Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. ***Về các vấn đề khác***:

4.1 - Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Viết Tuệ trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4.2 - Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự 1999; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

-Tịch thu của Lê Viết Tuệ 0,2210 gam hêrôin còn lại sau khi đã giám định trong phong bì niêm phong số 140/KLGĐ để tiêu hủy (theo Biên bản giao nhận vật chứng của Chi cục T hành án dân sự huyện Kiến Xương lập ngày 21/7/2017)

4.3 - Về án phí: Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật tố tụng hình sự ; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Viết Tuệ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm .

4.4 - Về quyền kháng cáo: Bị cáo Tuệ có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

4.5 - Kết quả biểu quyết: 3/3

Biên bản lập xong. Hội đồng xét xử đã thống nhất thông qua và ký tên dưới đây.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà**

Lê Thị Thanh Xuân